

1 - Những giá trị lịch sử-văn hoá Thăng Long - Hà Nội đã được hình thành và phát triển theo tiến trình lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc. Chúng đã trở thành một hệ thống giá trị được biểu hiện trong chính trị - tư tưởng, trong triết học, trong đạo đức, lối sống, trong văn học - nghệ thuật v.v...

Trong chính trị - tư tưởng được biểu hiện ở tinh thần yêu nước nồng nàn, ý chí tự lực, tự cường tinh thần đoàn kết, đại đoàn kết, tính cộng đồng gắn kết cá nhân - gia đình - làng - nước. Trong triết học, các triết thuyết dù hình thành từ trong nước hay của nước ngoài, thì chuẩn mực giá trị hàng đầu là: "Dân vi bản" (lấy dân làm gốc), chính sách "thân dân", xuất phát từ "chính tâm" trong câu "Đại học chi đạo, tại minh minh đức, tại thân dân" được Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn ra trong buổi nói chuyện với học viên đại học nhân dân vào năm 1959. Đó là phép biện chứng "lấy ít thắng nhiều, lấy yếu thắng mạnh", "lấy đại nghĩa thắng hung tàn", "lấy trí nhân thay cường bạo", là "tri kỷ, tri bỉ, năng nhược, năng cường" (Nguyễn Trãi) trong các cuộc chiến tranh chống ngoại xâm, và dẫn đến bách chiến bách thắng. Trong đạo đức đó là lòng chung thuỷ, nghĩa đồng bào, "tối lửa tắt đèn có nhau", "trên thuận dưới hoà", còn nhìn rộng ra tầm vĩ mô thì phương châm "Hoà vi quý" là đáng được tự hào, trân trọng. Hoà ở đây không phải là thái độ hoà hoãn, tiêu cực, vô nguyên tắc. Hoà nằm trong hoà hiếu, là kết quả của cuộc đấu tranh gian khổ, quyết liệt trường kỳ ở nhiều thời kỳ lịch sử. Không phải ngẫu nhiên mà Hà Nội được thế giới công nhận là thành phố hoà bình vào năm 1989. Có thể nói Hà Nội được yên ổn có hoà bình và ngày càng phát triển, phồn vinh là kết quả của gần 1000 năm xây dựng, chiến đấu và chiến thắng liên tục, mà chiến công chói lọi gần nhất là trận đại thắng "Điện Biên Phủ trên không" năm 1972.

Đạo đức gắn liền với lối sống và nếp sống. Cả ba phạm trù này trong điều kiện lịch sử mới đều mang trong mình những tố chất mới. Chúng ta kế thừa **tính thiện** (nhân chi sơ tính bản thiện) với xuất xứ là gốc của con người, đồng thời phát huy nó với tư cách là một phẩm chất tích cực, kết quả của quá trình lao động và chiến đấu.





Lối sống tức là lối hành động, kim chỉ nam cho lẽ sống và mọi ứng xử của con người. Nhân tố quyết định và chi phối lối sống là ý thức hệ tư tưởng, trình độ nhận thức về đạo đức và thẩm mỹ. Hiện nay, tuy mức sống còn chưa cao so với nhiều nước, song chúng ta có thể tạo nên một xã hội đẹp về lối sống, quan hệ tốt giữa người với người. Để xây dựng một lối sống mới xã hội chủ nghĩa, cần coi trọng phương hướng chính trị, phương hướng giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc được đặt ra trong các quan hệ sau (ít ra là năm cặp quan hệ).

a) Quan hệ giữa vật chất và tinh thần: các cụ ta thường nói: "Phú quý sinh lễ nghĩa", nhưng lại dạy: "Giấy rách phải giữ lấy lề", "Đói cho sạch, rách cho thơm" v.v...

b) Quan hệ giữa dân tộc và nhân loại: cần chú ý không nên cường điệu cái hay của mình, cho là vượt trội các dân tộc khác, đồng thời phải tôn trọng cái lạ của người ta để dần dần biết là tốt hay xấu mà học tập hay từ chối.

c) Quan hệ giữa kế thừa và phát triển: Trong quan hệ này thì các lĩnh vực: tín ngưỡng, phong tục, phong hoá là phức tạp hơn cả. Tất cả chúng đều có mặt trái, mặt không ổn định và mặt phát triển. Bốn nội dung sâu sắc được Bác Hồ khái quát và diễn giải rất giản dị, có ý nghĩa về phương pháp luận: "Cái gì cũ mà xấu thì phá bỏ; cái gì cũ mà không xấu nhưng phiền phức thì phải sửa đổi cho hợp lý; cái gì cũ mà tốt thì phải phát triển thêm...; cái gì mới mà hay thì phải làm..."(1) và mục tiêu cuối cùng là nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân lên một bước. Truyền thống văn hoá không bao giờ chỉ kế thừa trong một môi trường tĩnh lặng. Nó được tiếp nhận, thụ cảm trong bầu không khí của thời đại mình. Vì vậy, vấn đề còn lại là lành mạnh hoá môi sinh văn hoá, nâng cao trình độ dân trí, trang bị dần những tri thức cơ bản về tôn giáo học, phong tục học và các khoa học có liên quan cho các cán bộ văn hoá cơ sở.

d) Quan hệ giữa tự nguyện và cưỡng chế: ở đây vai trò của các cơ quan chính quyền và văn hoá các cấp được đặt lên hàng đầu, phải có biện pháp đồng bộ (giáo dục, kinh tế, dư luận xã hội, hành chính, luật pháp); thậm chí có những hiện tượng lúc ban đầu, vốn chỉ là hành vi văn hoá, tín ngưỡng... nhưng dần dần do tham lợi và do nhiều động cơ khác có thể dẫn đến hiện tượng phản văn hoá, phản giá trị để

lái phong tục đi về phía tà đạo. Chúng ta biết rằng, dưới thời phong kiến, ngay cả thời Gia Long trong *Điều lệ hương đảng* đã có đến 3 khoản (trong 5 khoản) để trừng phạt không thương tiếc các biểu hiện của đạo giáo phù thủy sai trái như: xin xăm, bói toán, xem đất, thu sa nạp thủy, bịa đặt lời Thần, xem sao, đoán mộng v.v...

e) Quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng: Nếu cái trước là điểm xuất phát thì cái sau là chỗ dựa, là nơi nương tựa của cá nhân. Bác Hồ nói: "Người là gốc của làng nước... Nếu người này cũng xấu, người kia cũng xấu thì thành làng xấu, nước hèn. Nếu mỗi người đều tốt, thì thành làng tốt, nước mạnh"(2).

Những giá trị lịch sử - văn hoá Thăng Long - Hà Nội được biểu hiện trong văn học, nghệ thuật qua các hiện tượng nghệ thuật, tác phẩm, tác giả, nhất là qua những quan niệm mới mẻ. Ví dụ: Đảng và nhân dân ta qua hai cuộc kháng chiến chống xâm lược đã đúc kết được nhiều luận điểm văn nghệ trở thành những giá trị. Có thể nêu ra:

- Nghệ thuật không chỉ là món ăn tinh thần, mà còn là vũ khí - nghệ thuật là một mặt trận, văn nghệ sĩ là chiến sĩ trên mặt trận ấy.

- Nền văn nghệ cách mạng của nước ta xứng đáng là nền văn nghệ đi tiên phong trong các nước chống chủ nghĩa đế quốc.

- "Nhân dân là bể, văn nghệ là thuyền" tức là mối quan hệ khăng khít giữa nhận và cho; giữa tri thức của văn nghệ sĩ và trí tuệ dân gian tạo nên nền văn nghệ nhân dân.

- Văn nghệ Việt Nam chính là nền văn nghệ đa dạng, độc đáo, nhưng thống nhất, bổ sung và làm phong phú lẫn nhau của 54 dân tộc anh em.

2- Nói đến giá trị lịch sử - văn hoá Thăng Long - Hà Nội là nói đến những giá trị ở cả hai bình diện vật thể và phi vật thể. Mặc dầu trong bài viết này chú ý nhiều đến những giá trị tiềm ẩn trong bình diện phi vật thể, bởi vì chúng có nguy cơ mai một, dễ thất truyền.

Như mọi người đều biết, Hà Nội là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hoá, khoa học của cả nước. Riêng về bình diện văn hoá, thì Hà Nội đã có bề dày lịch sử hàng nghìn năm, hội tụ gần như hầu hết tinh hoa và giá trị văn hoá của mọi vùng, miền trong cả nước. Thăng Long - Hà Nội có những di tích nổi tiếng như: Kinh đô Cổ Loa (của nước Âu Lạc), Văn Miếu - Quốc Tử

Giám, chùa Một Cột, chùa Trấn Quốc, chùa Kim Liên, Tháp Bút, đền Ngọc Sơn, các di tích trong khu thành cổ, phố Tràng Thi (hay Trường Thi) là một địa điểm đào tạo nhiều thế hệ nho sĩ, văn nhân cho Hà Nội và 9 tỉnh chung quanh, rồi hàng trăm thiết chế văn hoá khác như đền, đài, miếu, quán, nhà thờ v.v... Hà Nội có khu phố cổ gồm 36 phố phường trong đó có 79 di tích lịch sử - văn hoá, 859 công trình kiến trúc về nhà cổ và 614 ngôi nhà cũ. Là thủ đô của Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hà Nội là địa bàn có nhiều cơ quan của Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ. Nơi đó có nhiều địa danh cách mạng nổi tiếng mà cả nước và thế giới đều biết: Quảng trường Ba Đình, Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, (nhà khách) Chính phủ, Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch v.v...

Hà Nội còn có nhiều làng nghề truyền thống nổi tiếng như làng gốm Bát Tràng, làng đúc đồng Ngũ Xã, làng nghề chạm bạc Định Công, nghề tranh dân gian Hàng Trống, nghề chạm gỗ Vân Hà (Đông Anh), làng hoa Ngọc Hà, làng hồng đào Nhật Tân, làng mỹ nghệ Đông Mỹ, làng mây tre Đông Ngạc v.v...

So với nhiều địa phương trong cả nước thì Thăng Long - Hà Nội có số lượng di tích, ấn tích lịch sử - văn hoá nhiều nhất và được công nhận lớn nhất trong cả nước. Theo tổng kiểm kê di tích nội, ngoại thành thì Hà Nội có 2.114 di tích lịch sử-văn hoá, trong số đó có 579 ngôi đình; 676 ngôi chùa; 12 làng; 166 nhà thờ họ; 52 miếu; 32 am, nghè, quán; 19 văn chỉ; 319 di tích cách mạng và kháng chiến (3).

Trong các di tích vật thể nói trên có 8474 văn bia; 7210 câu đối; 4299 chuông; 4638 bức hoành phi; 322 thần phả, sắc phong; 186 chiếc khánh; trên 680 bài thơ ca ngợi di tích v.v... (4).

Bản thống kê con số trên chỉ ra rằng, Hà Nội trong tương lai, vào 2010 - 2020 sẽ là một thành phố hiện đại với số dân lên tới 4-5 triệu người, với những công trình kiến trúc hiện đại, hoành tráng, với những đường cao tốc, đường bộ, những sân bay đồ sộ v.v..., nhưng nhất định Hà Nội không mất đi bóng dáng những ngôi đình, ngôi chùa, những hàng cây xanh, những mặt hồ nước xanh thắm vẻ đẹp lung linh và cảnh quan tự nhiên. Điều đó đòi hỏi việc trùng tu, tôn tạo, bảo vệ, quản lý các di tích lịch sử - văn hoá một cách có quy hoạch, coi trọng môi trường sinh thái tự nhiên chung quanh chúng.

3- Khảo sát bộ mặt thực trạng, khôi phục,

giữ gìn và phát huy những giá trị lịch sử - văn hoá Thăng Long - Hà Nội trong 15 năm đổi mới là quá trình nghiên cứu gồm ít nhất hai công đoạn sau:

a) Lựa chọn những giá trị có tính bền vững, tính ổn định lâu dài của Thăng Long - Hà Nội, chối bỏ những giá trị bề nổi, dễ dao động.

b) Sự hình thành và phát triển của các giá trị lịch sử - văn hoá thường đi kèm với sự phát sinh các phản giá trị, sự lệch chuẩn trong đánh giá, sự chuyển đổi các giá trị, thậm chí có tình trạng rối loạn giá trị. Ví dụ: Chủ nghĩa yêu nước của đại đa số nhân dân ta trong hai cuộc kháng chiến chống xâm lược là tài sản vô giá của dân tộc, đồng thời là động lực thúc đẩy cuộc kháng chiến mau chóng đi đến thắng lợi; nhưng cũng có một số kẻ đầu hàng, phản bội, bất hiếu, bất trung (phản giá trị). Đánh giá phẩm chất của một con người chủ yếu là đánh giá năng lực lao động cống hiến và hiệu quả trách nhiệm xã hội của người ấy, nhưng cũng có lúc, có nơi, thậm chí nhiều nơi, nhiều lúc không tuân thủ cách đánh giá, mà chỉ nhìn bề ngoài, lấy hiện tượng thay thế cho bản chất (đánh giá lệch chuẩn). Nhiều giá trị cổ truyền được đánh giá lại. Sự chuyển đổi các giá trị lịch sử - văn hoá cũng được thay đổi theo không gian, thời gian và theo một loạt chuẩn mực khác như nhu cầu, thị hiếu, sở thích, tâm lý dân tộc v.v... Ví dụ: Trước đây, trong hai cuộc kháng chiến, nhất là trong cải cách ruộng đất, chúng ta "bắt rể" những tầng lớp nghèo khổ nhất, những bần nông, cố nông, bồi dưỡng họ để thành cán bộ cốt cán ở các địa phương; bây giờ nếu chúng ta bằng lòng với cảnh nghèo hèn mãi thì chắc chắn nước nhà còn lâu mới đi tới đích phú cường; hơn thế chúng ta còn khuyến khích và tự hào với những người làm giàu chính đáng bằng công sức và tiền của của mình (sự chuyển đổi giá trị). Trong quá trình chuyển đổi giá trị, chúng ta thường gặp hiện tượng rối loạn giá trị. Một số năm trước đây, do nhiều nguyên nhân, trong đó nổi lên là do tư tưởng hữu khuynh buông lỏng trong quản lý trật tự an ninh đường phố, thôn xóm, làng bản, nhất là ở các đô thị, xảy ra thực trạng rối loạn các giá trị: ra đường người ngay sợ kẻ gian, trong nhà có khi cha mẹ sợ con cái, ở trường học hần hữu học sinh cá biệt đánh chửi thầy cô giáo, ở cơ quan thì một số cán bộ thoái hoá biến chất từ bao giờ không biết, chỉ biết chúng đang đứng trước vành móng ngựa

chờ sự phán xét của công lý v.v...

Vậy những nguyên nhân gì đã dẫn đến thực trạng trên ở cả hai bình diện: giá trị vật thể và phi vật thể.

* Về nguyên nhân chủ quan:

- Do sự lãng quên lịch sử quá khứ của dân tộc, truyền thống tốt đẹp và tinh hoa của dân tộc. Từ đấy phát sinh hai khuynh hướng ngược nhau, đối lập nhau, nhưng nguồn gốc là những biểu hiện của chủ nghĩa hư vô (nihillisme). Một số người, nhất là trong lớp trẻ, rất ít hiểu biết những hiện tượng lớn, những nhân vật hiển tài của đất nước, trong lúc đó lại thuộc lòng câu chuyện lịch sử của các nước ngoài. Hiểu biết lịch sử - văn hoá nước ngoài không phải là điều đáng nói, đáng nói là từ đó họ vọng ngoại, phục ngoại một cách vô lý, vô duyên. Một số khác thì hiểu biết những giá trị lịch sử - văn hoá dân tộc, nhưng chủ trương "đóng cửa", cự tuyệt việc tiếp nhận di sản tiến bộ của loài người, "nệ cổ", phục cổ một cách hẹp hòi, thiếu cần.

- Việc giáo dục những tri thức lịch sử - văn hoá dân tộc trong nhiều thập kỷ, nhất là ở hệ thống giáo dục phổ thông, ở lớp trẻ, nhiều khi bị thả nổi, đó là chưa nói có trường hợp người đi giáo dục cũng không được trang bị những kiến thức tối thiểu để đi giáo dục người khác.

- Trong gia đình, việc giáo dục đạo đức, ứng xử, gia phong dòng tộc bị coi nhẹ hoặc bị đứt đoạn. Tôn ty trật tự, lễ nghĩa, nghi thức trong phạm vi gia đình, họ hàng không được chú ý:

- Dù là người vô thần hay người theo một tôn giáo, tín ngưỡng đều có một đời sống tâm linh. Trong lĩnh vực này, có thể có nhiều hiện tượng mà khoa học chưa cắt nghĩa được, nhưng đã là con người, người công dân thì phải biết "sợ", biết kiêng dè những điều cấm kỵ. Không phải cấm kỵ mù quáng, mà là những điều thất tín đối với con người, với xã hội, và cả đối với thiên nhiên. Một bộ phận công dân trong xã hội chúng ta đã vi phạm vào khu vực thiêng liêng đó.

- Do có lúc còn buông lỏng trong quản lý văn hoá, quản lý xã hội từ cấp vĩ mô đến cấp cơ sở. Ví dụ: ở cấp vĩ mô là việc ban hành những luật về văn hoá, khi thì thiếu đồng bộ, khi thì quá dư thừa các văn bản hoặc còn chưa thích hợp với tiến trình đổi mới, khi thì để nhiều khe hở trong những văn bản pháp quy, dưới luật.

* Về nguyên nhân khách quan:

Do những biến động lịch sử, nhất là hệ quả

của sự lệch chuẩn trước đây, mà tri thức của một bộ phận cán bộ lãnh đạo quản lý, cơ sở không theo kịp và thiếu hụt. Từ đó để xảy ra những hành động đập phá đình chùa, miếu quán, biến sân đình thành sân phơi của hợp tác xã, biến chùa chiền thành nơi hội họp v.v... Hoặc nhẹ hơn là quên lãng để cho nhiều di tích lịch sử trở thành những nơi hoang phế.

- Trong thời kỳ đổi mới, những hiện tượng phản diện của kinh tế thị trường đã tác động dữ dội đến những giá trị lịch sử - văn hoá. Quan điểm thả nổi văn hoá cho thị trường vào nhiều năm đầu của thời kỳ đổi mới, nhấn mạnh một chiều giá trị hàng hoá của văn hoá, giá trị trao đổi của sản phẩm văn hoá mà không chú ý tới tính *giá trị sử dụng*. Đối với hàng hoá văn hoá thường không phản ánh đúng giá trị của nó đối với người mua. Lợi ích văn hoá có khi rất lớn, thậm chí "vô giá" bởi nó tác động tới người hưởng thụ và môi trường xã hội, bởi văn hoá tốt thì có tác động thúc đẩy sự phát triển, còn văn hoá suy đồi thì kìm hãm sức sản xuất, sức sáng tạo.

- Sự nghiệp đổi mới ở nước ta diễn ra trong tình hình thế giới có nhiều biến động phức tạp. Sự tan rã của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu, kéo theo nó là sự tan rã của các thiết chế xã hội, thiết chế đạo đức, lối sống, khiến cho các giá trị đạo đức ở các nước trên không còn giữ vị trí chủ đạo và mất định hướng. Sự rối loạn các giá trị đạo đức, lịch sử - văn hoá, thẩm mỹ bắt nguồn từ đó. Và cho đến nay, các giá trị mới chưa hoàn thiện. Có thể có hai hiện tượng trong khi xác lập giá trị mới:

a) Đề cao quá mức những giá trị mới chưa được trải nghiệm nhiều, như tính năng động, sự khôn ngoan, khả năng lập thân, lập nghiệp;

b) Từ chỗ coi trọng giá trị chính trị-xã hội chuyển sang coi trọng giá trị vật chất - kinh tế; từ chỗ coi tập thể cộng đồng là chỗ dựa nhiều mặt đi đến phủ nhận chúng, đề cao vai trò cá nhân, thậm chí là cá nhân ích kỷ.

Tất cả những nguyên nhân nói trên đã ảnh hưởng sâu sắc đến sự hiện diện của các giá trị lịch sử - văn hoá Thăng Long - Hà Nội cả trên hai bình diện: vật thể và phi vật thể.

Vậy những giá trị lịch sử - văn hoá Thăng Long - Hà Nội có những đặc điểm gì?

Tính hội tụ tức là khả năng thu hút tinh hoa, trí tuệ, truyền thống văn hiến, giá trị nhân văn của bốn phương, (Nam-Bắc-Đông-Đài) và của

tám hướng vùng châu thổ sông Hồng. Lý Công Uẩn, vị vua đầu tiên triều Lý đã có tầm nhìn xa, dời kinh đô từ Hoa Lư về thành Đại La bởi nơi ấy có thế rồng chầu, hổ phục, bởi nơi ấy rộng mà bằng phẳng, cao ráo mà sáng sủa... "muôn vật cực kỳ giàu thịnh, đông vui, thật là nơi trọng yếu để bốn phương sum họp". Về sau, Thăng Long - Hà Nội còn có sức hấp dẫn và thu hút anh tài, hào kiệt vùng Châu Ái - Châu Hoan cho đến thời cận đại. Từ khi Hà Nội không còn là kinh đô nữa, thì Hà Nội vẫn là trung tâm điểm văn hoá - văn minh của cả vùng châu thổ sông Hồng. Còn về ý nghĩa văn hoá thì Thăng Long - Hà Nội vẫn là đế đô hưng thịnh với một nền giáo dục phát triển, nơi sản sinh nhiều bậc anh tài, hiền sĩ, một nền kiến trúc phong phú, độc đáo với nhiều danh lam thắng cảnh tiêu biểu cho đất nước. Dù có lúc, nhất là thời Gia Long, Thăng Long - Hà Nội biến thành thủ phủ trấn Bắc Thành; thời Minh Mạng bị hạ xuống là *thành Hà Nội*, dù kinh đô có bị phá hay thu hẹp diện tích v.v... thì cuối cùng Thăng Long - Hà Nội vẫn có "ma lực" riêng của mình đối với những vùng đất còn lại của Tổ quốc.

- **Tính lan toả:** Lịch sử thường diễn ra có khi rất logic: đã có *hội tụ* là có *lan toả*. Cái trước là nền, là cơ sở của cái sau; còn cái sau là hiệu quả, là sự ảnh hưởng của cái trước đối với vùng lân cận. Ngay từ cuối thế kỷ XIX, một học giả Pháp đã coi "Hà Nội là trái tim của cả nước Việt Nam" chính là nhờ sức lan toả ảnh hưởng của Thăng Long - Hà Nội đối với các tỉnh chung quanh. Văn hoá Thăng Long - Hà Nội phát triển mạnh trên cơ sở kinh tế phồn vinh, thương mại sầm uất, sum vầy các tài năng văn võ, tài năng bách nghệ v.v... tích lũy đủ năng lượng để nó phát sáng ra các vùng miền, có khi vào tận Phú Xuân, cực nam Trung bộ và cả Nam bộ. Có nhà nghiên cứu gọi đó là "sóng văn hoá" (5)

- **Tính gương mẫu:** Tức là mọi lời nói và việc làm phải đi đôi; việc làm phải đi trước một bước so với các vùng, miền, các tỉnh. Tính gương mẫu được nhận thức không hoàn toàn định lượng mà nghiêng về phía *chất lượng*. Thăng Long - Hà Nội có thể chưa có diện tích rộng lớn, số dân đông v.v... như một vài thành phố trong cả nước, nhưng Thăng Long - Hà Nội (kinh đô - thủ đô) phải là mẫu mực, mà trước hết là cách ứng xử văn hoá, quan hệ giữa con người với con người, là lối sống và nếp sống văn hoá.

- **Nếp sống thanh lịch:** Là một biểu hiện

của nếp sống mới hay nếp sống văn hoá. Năm nội dung của nếp sống mới là: xây dựng phong cách lao động; xây dựng phong cách sống, xây dựng gia đình văn hoá mới; nếp sống văn minh nơi công cộng; quét sạch tàn dư văn hoá phản động, đòi truy được đặt ra một cách biện chứng giữa *xây và chống, lấy xây là chính*. Đây là những chuẩn mực chung cho cả nước, cho Hà Nội. Ngoài ra, Hà Nội cũng có biểu hiện đặc trưng: *thanh lịch - rõ ràng thanh lịch* là một giá trị lịch sử - văn hoá truyền thống được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Nhưng cách hiểu về thuật ngữ này có hai ý kiến khác nhau: Một số người cho *thanh* là phẩm chất tinh thần, *lịch* là phẩm chất trí tuệ...(6), một số khác thì cảm nhận đó là một nét đẹp trong nếp sống của người Hà Nội, thể thái. Chúng tôi nghiêng về ý niệm thứ hai:

Chẳng thơm sao gọi hoa nhài,

Chẳng thanh lịch sao lại là người Tràng An (7)

- Năng lực tiếp biến văn hoá các nước:

Không phải nước nào, dân tộc nào, thủ đô nào của các nước cũng đều có khả năng này. Có khả năng tiềm ẩn và bộc lộ này là nhờ có nội lực dồi dào, truyền thống văn hoá tốt đẹp, chiều cao trí tuệ, nhất là chủ nghĩa nhân văn của dân tộc. Thăng Long từ đời Lê (thế kỷ XV) đã là đô thị sầm uất gồm 36 phố, phường, trên bến dưới thuyền, có cả thuyền buôn ở nước ngoài đến từ phương Tây, Nhật Bản, Trung Hoa, tạo nên bộ mặt văn minh vật chất, thúc đẩy sự phát triển văn minh tinh thần. Từ trong trường kỳ lịch sử,

dù tiếp xúc với văn hoá phương Bắc hơn 1000 năm, văn hoá Pháp 100 năm, và giao lưu văn hoá với các nước xã hội chủ nghĩa trong nhiều thập kỷ, thì văn hoá Việt Nam vẫn giữ vững bản sắc dân tộc; làm phong phú thêm văn hoá bản địa trong quá trình tiếp biến văn hoá./.

H.&V

Chú thích:

- 1) Hồ Chí Minh tuyển tập văn học, Nxb Văn học, Hà Nội, 1995, tr.150. Các đoạn trích dẫn sau chỉ ghi số trang.
- 2) Như trên, tr.157.
- 3) Những con số này chúng tôi lấy trong hai công trình: *Khảo sát và hệ thống địa chỉ văn hoá thông tin Hà Nội*, 1999; và *"Điều tra cơ bản môi trường văn hoá xã hội để bảo tồn, phát triển và giữ vững bản sắc dân tộc trong phát triển kinh tế-xã hội ở Thăng Long - Hà Nội"*.
- 4) Theo Phan Khanh: *Vấn đề quản lý di tích trong môi trường Hà Nội hiện đại*; Tạp chí VHNT số 10/1994, tr.36.
- 5) Theo Đặng Việt Bích: *Lý Công Uẩn và quốc đô Thăng Long*. Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật, số 10/1994, trong câu: "Từ Thuận Hoá sóng văn hoá Thăng Long được khuếch đại đã đủ sức vượt qua dãy núi Hải Vân đi tiếp vô Nam".
- 6) Tạp chí VHNT, đã dẫn, tr 20
- 7) Tạp chí "Văn hiến Việt Nam" số 1/2000, tr.25.



SUMMARY. THE HISTORICAL CULTURAL VALUES OF THANG LONG - HANOI
This article highlights to the reader several general conceptions concerning historical cultural values. The author draws upon characters from Thang Long - Hanoi culture, positive traditions and deviations and from this cause, in different ways, expresses the theoretical points presented by the author. The author draw the reader's attention to the historical values of Thang Long - Hanoi culture, including its special features such as the elegant ways of living and Thang Long's openness to aspects of foreign cultures.